

Bản án số: 57/2024/HSST
Ngày: 29-05-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S TP.Đ**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Dương Thị Kim Nhung**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Hà Đồng Tịnh**

Ông Nguyễn Văn Đích

- Thư ký phiên tòa: Ông **Võ Ngọc Tín** – Thư ký Tòa án nhân dân quận S, TP. Đ.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận S, TP.Đ tham gia phiên tòa: Ông **Phạm Xuân Thanh** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận S, TP. Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 49/2024/TLST-HS ngày 03/05/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2024/QĐXXST-HS ngày 17/05/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **HUỖNH B.** Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 03 tháng 12 năm 1960, tại: TP. Đ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 0/12. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ 75, P. T, Q. S, TP. Đ . Con ông: Huỳnh P (đã chết) và bà: Phạm Thị M (đã chết). Vợ: Đinh Thị B (SN: 1967, còn sống); Bị cáo có 02 con (Lớn nhất sinh năm: 1988, nhỏ nhất sinh năm 1991). Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

**** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

- Ông **Huỳnh C.** Sinh năm: 1968. Trú tại: tổ 75, P.T, Q.S, TP.Đ. Vắng mặt.

- Ông **Lê X.** Sinh năm: 1961. Trú tại: tổ 75, P.T, Q.S, TP.Đ. Vắng mặt.

- Ông **Nguyễn Thanh C.** Sinh năm: 1984. Trú tại: tổ 75, P.T, Q.S, TP.Đ.

- Ông **Nguyễn Thanh H.** Sinh năm: 1975. Trú tại: tổ 53, P.T, Q.S, TP.Đ. Vắng mặt.

- Ông **Ngô Văn C.** Sinh năm: 1971. Trú tại: tổ 02, P.M, Q.S, TP. Đ. Vắng mặt.

- Ông **Trần Văn M.** Sinh năm: 1976. Trú tại: tổ 89, P.T, Q.S, TP.Đ. Vắng mặt.

- Ông **Mai Đăng T.** Sinh năm: 1968. Trú tại: tổ 93, P.T, Q.S, TP.Đ. Vắng mặt.

- Bà **Nguyễn Thị C.** Sinh năm: 1962. Trú tại: tổ 72, P.T, Q.S, TP.Đ. Vắng mặt.

- Ông **Nguyễn Văn T.** Sinh năm: 1960. Trú tại: tổ 75, P.T, Q.S, TP.Đ. Vắng mặt.

- Ông **Mai T.** Sinh năm 1968. Trú tại: tổ 74, P.T, Q.S, TP.Đ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 16 giờ 10 phút ngày 13/11/2023, sau khi nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, Công an phường T đã tiến hành kiểm tra và lập biên bản đánh bạc trái phép tại nhà của Huỳnh B thuộc tổ 75, P. T, Q. S, TP. Đ. Tại thời điểm kiểm tra có 10 người gồm Huỳnh C, Lê X, Nguyễn Thanh C cùng trú tại tổ 75, P. T, Q. S, TP. Đ, Nguyễn Thanh H, trú tổ 53, P. T, Q. S, TP. Đ), Ngô Văn C, trú tổ 02, P. M, Q. S, TP. Đ), Trần Văn M, trú tổ 89, P. T, Q. S, TP. Đ), Mai Đăng T, trú tổ 93, P. T, Q. S, TP. Đ), Nguyễn Thị C, trú tổ 72, P. T, Q. S, TP. Đ), Nguyễn Văn T, trú tổ 75, P. T, Q. S, TP. Đ), Mai T, trú tổ 74, P. T, Q. S, TP. Đ) đang có hành vi đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền tại 02 chiếu bạc.

Tang vật thu giữ:

- 02 bàn nhựa, 10 ghế nhựa, 03 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng;

- Số tiền tạm giữ: **5.508.000 đồng**, gồm: Tại chiếu bạc: 100.000 đồng;

Trong đó: Mai Đăng T: 1.440.000đ; Huỳnh C: 240.000đ; Trần Văn M: 340.000đ; Ngô Văn C: 160.000đ; Lê X: 100.000đ; Nguyễn Thanh C: 560.000đ; Mai T: 750.000đ; Nguyễn Thị C: 910.000đ; Nguyễn Văn T: 320.000đ; Nguyễn Thanh H: 420.000đ; Huỳnh B: 168.000đ (Tiền ông B thu lợi từ chênh lệch giá mua và bán bài)

Quá trình điều tra chứng minh, từ khoảng 10 giờ đến 16 giờ 10 phút ngày 13/11/2023, tại nhà của mình thuộc tổ 75, P. T, Q. S, TP. Đ, Huỳnh B đã rủ và cung cấp bàn, ghế, bài Tây 52 lá cho bản thân mình và 10 người khác chơi đánh bạc, hình thức đánh bài cát tê thắng thua bằng tiền trong cùng một lúc 02 chiếu bạc thì bị Công an phường T phát hiện lập biên bản. Cụ thể:

- Chiếu bạc thứ 1: Vào khoảng 10 giờ ngày 13/11/2023, Huỳnh C, Lê X, Nguyễn Thanh C và một người không xác định được lai lịch (Huỳnh B khai là Nguyễn Thanh H) đến nhà ông Huỳnh B để chơi. Lúc này, Huỳnh B rủ mọi người đánh bạc với hình thức đánh cát tê thắng thua bằng tiền thì những người này đồng ý. Khoảng 14 giờ cùng ngày, Ngô Văn C, Trần Văn M và Mai Đăng T đến thế chỗ cho B, C và người không xác định được lai lịch.

- Chiếu bạc thứ 2: Khoảng 14 giờ cùng ngày, Nguyễn Thị C, Nguyễn Văn T, Mai T, Nguyễn Thanh H đến nhà của Huỳnh B xem đánh bạc thì Nguyễn

Thanh C quay lại nên những người này rủ nhau đánh bạc cũng bằng hình thức đánh bài cát tê thắng thua bằng tiền.

Cả 02 chiều bạc đánh bài cát tê đến khoảng 16 giờ 10 phút cùng ngày thì bị Công an phường T phát hiện. Quá trình đánh bạc tại nhà mình, Huỳnh B đã cung cấp bàn, ghế, bài tây và quy định thời gian từ 30 phút đến 40 phút sẽ thay 01 bộ bài và thu 20.000 đồng thay cho việc bỏ tiền xâu. Đến thời điểm Công an phường kiểm tra phát hiện, Huỳnh B đã cung cấp 12 bộ bài, thu về số tiền 240.000 đồng. Ông B tự nguyện giao nộp thêm 100.000 đồng dùng đánh bạc trái phép và 72.000 đồng tiền lợi bất chính từ việc bán bài Tây.

Về hình thức đánh bạc và cách thức thắng thua:

Các đối tượng đánh bạc dưới hình thức đánh bài cát tê thắng thua bằng tiền. Mỗi chiều bạc gồm 05 người chơi. Mỗi ván mỗi người chơi đặt cược 20.000 đồng (gọi là “hội”). Ai thắng thì rút 20.000 đồng từ trong “hội”. Sau 05 ván tiếp tục đặt cược tiếp 20.000 đồng. Ai thắng trắng (gọi là “tiêu”) thì thắng 80.000 đồng (mỗi người chơi thua chung cho người thắng 20.000 đồng) không rút tiền trong hội.

- Số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc cụ thể như sau:

1/ Huỳnh B sử dụng số tiền 100.000 đồng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, Huỳnh B thua số tiền 60.000 đồng. Tổng số tiền Huỳnh B dùng để đánh bạc là 100.000 đồng.

2/ Mai Đăng T mang theo và sử dụng số tiền 1.400.000 đồng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, Tám thắng số tiền 40.000 đồng. Tổng số tiền Mai Đăng T dùng để đánh bạc 1.440.000 đồng. Bị tạm giữ số tiền 1.440.000 đồng.

3/ Huỳnh C mang theo và sử dụng số tiền 360.000 đồng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, Huỳnh C thua số tiền 120.000 đồng. Tổng số tiền Huỳnh C dùng để đánh bạc 360.000 đồng. Bị tạm giữ số tiền 240.000 đồng.

4/ Trần Văn M mang theo và sử dụng số tiền 500.000 đồng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, Trần Văn M thua số tiền 160.000 đồng. Tổng số tiền Trần Văn M dùng để đánh bạc 500.000 đồng. Bị tạm giữ số tiền 340.000 đồng.

5/ Ngô Văn C mang theo và sử dụng số tiền 200.000 đồng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, Ngô Văn C thua số tiền 40.000. Tổng số tiền Ngô Văn C dùng để đánh bạc 200.000 đồng. Bị tạm giữ số tiền 160.000 đồng.

6/ Lê X mang theo và sử dụng số tiền 200.000 đồng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, Lê X thua 100.000 đồng. Tổng số tiền Xang dùng để đánh bạc 200.000 đồng. Bị tạm giữ số tiền 100.000 đồng.

7/ Nguyễn Thanh C: Buổi sáng mang theo và sử dụng số tiền 160.000 đồng để đánh bạc, thắng được 60.000 đồng. Buổi chiều mang theo và sử dụng số tiền 420.000 đồng để đánh bạc và thắng số tiền 140.000 đồng. Tổng số tiền Nguyễn Thanh C dùng để đánh bạc 2 lần là 780.000 đồng. Bị tạm giữ số tiền 560.000 đồng.

8/ Nguyễn Thanh H mang theo và sử dụng số tiền 440.000 đồng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, H thua số tiền 20.000 đồng. Tổng số tiền Nguyễn Thanh H sử dụng để đánh bạc 440.000 đồng. Bị tạm giữ số tiền 420.000 đồng.

9/ Nguyễn Văn T mang theo và sử dụng 320.000 đồng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, Thành không ăn không thua. Tổng số tiền Nguyễn Văn T dùng để đánh bạc 320.000 đồng. Bị tạm giữ số tiền 320.000 đồng.

10/ Mai T mang theo và sử dụng 750.000 đồng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, Thông không ăn không thua. Tổng số tiền Mai T dùng để đánh bạc 750.000 đồng. Bị tạm giữ số tiền 750.000 đồng.

11/ Nguyễn Thị C mang theo và sử dụng 910.000 đồng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc không ăn không thua. Tổng số tiền Nguyễn Thị C dùng để đánh bạc 910.000 đồng. Bị tạm giữ số tiền 910.000 đồng.

Tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc ban đầu của 02 chiếu bạc là **5.760.000** đồng.

Tổng số tiền đã thắng là **240.000** đồng.

Tiền thu tại chiếu bạc **100.000** đồng.

Tiền xâu **240.000** đồng.

Như vậy, tổng số tiền được sử dụng để đánh bạc tại 02 chiếu bạc là: **6.340.000** đồng.

Với nội dung trên, tại Bản cáo trạng số 51/CT-VKS-ST ngày 03/05/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân quận S, TP.Đ đã truy tố bị cáo Huỳnh B về tội “*Gá bạc*” theo điểm b, khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự.

Qua xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận S giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 50.000.000 đồng đến 55.000.000 đồng.

* Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy: 03 bộ bài tây, 52 lá đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: Số tiền: **5.680.000 đồng** (năm triệu sáu trăm tám mươi ngàn đồng), 02 bàn nhựa có dán mặt bàn bằng gỗ, trong đó có một cái bị gãy chân bàn, 10 ghế nhựa.

- Qua điều tra xác định, nhà tại tổ 75, P. T, Q. S, TP. Đ thuộc sở hữu của Huỳnh B và bà Đinh Thị B (Sinh năm 1964 – vợ của Huỳnh B) nhưng chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và nhà ở. Vào ngày 13.11.2023, bà B đi làm nên không biết Huỳnh B và những người khác đã đánh bạc trái phép nên Cơ quan CSĐT Công an quận S không đề cập xử lý.

- Đối với Huỳnh C, Lê X, Nguyễn Thanh C, Nguyễn Thanh H, Ngô Văn C, Trần Văn M, Mai Đăng T, Nguyễn Thị C, Nguyễn Văn T, Mai T đã có hành vi

“Đánh bạc” nhưng tiền và hiện vật dùng để đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, bản thân những người này đều chưa có tiền án, tiền sự về loại tội này nên không đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, Công an quận S, TP. Đ đã xử lý hành chính là đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thấy ăn năn hối cải và mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận S, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận S đã truy tố, cụ thể:

Trong khoảng từ 10 giờ đến 16 giờ 10 phút ngày 13/11/2023, tại nhà của mình thuộc tổ 75, P. T, Q. S, TP. Đ, Huỳnh B đã có hành vi cung cấp công cụ (bài tây 52 lá), phương tiện (bàn, ghế) để cho chính mình và Huỳnh C, Lê X, Nguyễn Thanh C, Nguyễn Thanh H, Trần Văn M, Mai Đăng T, Nguyễn Thị C, Nguyễn Văn T, Mai T đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh bài cát tê thắng thua bằng tiền thì bị Công an P.T, Q.S, TP.Đ phát hiện lập biên bản đánh bạc trái phép và thu giữ tang vật gồm 03 bộ bài tây, 02 cái bàn nhựa, 10 ghế nhựa và số tiền 5.680.000 đồng. Trong đó thu giữ tại chiếu bạc số tiền 100.000 đồng. Thu giữ của Mai Đăng T 1.440.000 đồng, Huỳnh C 240.000 đồng, Trần Văn M 340.000 đồng, Ngô Văn C 160.000 đồng, Lê X 100.000 đồng, Nguyễn Thanh C 560.000 đồng, Mai T 750.000 đồng, Nguyễn Thị C 910.000 đồng, Nguyễn Văn T 320.000 đồng, Nguyễn Thanh H 420.000 đồng, Huỳnh B 340.000 đồng.

Từ những nội dung trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo Huỳnh B đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Gá bạc*” theo điểm b khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, bản Cáo trạng số: 51/CT-VKS-ST ngày 03/5/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân quận S truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Bị cáo nhận thức Gá bạc với hình thức dùng địa điểm nhà của mình, cung cấp bài và bàn ghế, lấy tiền xâu của các con bạc, đánh bạc mà không được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép là việc làm trái pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội nhưng do coi thường pháp luật, muốn có tiền dễ dàng bằng cách thu lợi bất chính nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự trị an của địa phương, tạo nên tệ nạn cờ bạc. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo lần đầu phạm tội, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt, có nơi ở ổn định. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 35 Bộ luật Hình sự để xử phạt hình phạt tiền là hình phạt chính cho bị cáo là phù hợp.

[4]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: 03 bộ bài tây, 52 lá đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: Số tiền: 5.680.000 đồng (năm triệu sáu trăm tám mươi ngàn đồng), 02 bàn nhựa có dán mặt bàn bằng gỗ, trong đó có một cái bị gãy chân bàn, 10 ghế nhựa.

(Toàn bộ số vật chứng này hiện nay do Chi cục Thi hành án dân sự quận S, TP.Đ đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/05/2024).

[5] Về vấn đề khác:

- Qua điều tra xác định, nhà tại tổ 75, P. T, Q. S, TP. Đ thuộc sở hữu của Huỳnh B và bà Đinh Thị B (Sinh năm 1964 – vợ của Huỳnh B) nhưng chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và nhà ở. Vào ngày 13.11.2023, bà B đi làm nên không biết Huỳnh B và những người khác đã đánh bạc trái phép nên Cơ quan CSĐT Công an quận S không đề cập xử lý.

- Đối với Huỳnh C, Lê X, Nguyễn Thanh C, Nguyễn Thanh H, Ngô Văn C, Trần Văn M, Mai Đăng T, Nguyễn Thị C, Nguyễn Văn T, Mai T đã có hành vi “Đánh bạc” nhưng tiền và hiện vật dùng để đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, bản thân những người này đều chưa có tiền án, tiền sự về loại tội này nên không đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, Công an quận S, TP. Đ đã xử lý hành chính là đúng pháp luật.

[6] Xét các đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa về mức hình phạt đối với bị cáo Huỳnh B, phù hợp với nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh B phạm tội “Gá bạc”.

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh B 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 03 bộ bài tây, 52 lá đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: Số tiền: 5.680.000 đồng (năm triệu sáu trăm tám mươi ngàn đồng), 02 bàn nhựa có dán mặt bàn bằng gỗ, trong đó có một cái bị gãy chân bàn, 10 ghế nhựa.

(Toàn bộ số vật chứng này hiện nay do Chi cục Thi hành án dân sự quận S, TP.Đ đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/05/2024).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Bị cáo Huỳnh B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Viện kiểm sát nhân dân quận S;
- Công an quận S;
- Chi cục THADS quận S;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Kim Nhung

